BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 3 năm 2018.

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2018
TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

Căn cứ Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc: *"Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo";*

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc: *"Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ";*

Trường Đại học Yersin Đà Lạt xây dựng Đề án tuyển sinh năm 2018 với các nội dung như sau:

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở (trụ sở chính và phân hiệu) và địa chỉ trang thông tin điện tử của trường

Tên trường: TRƯỜNG ĐẠI HỌC YERSIN ĐÀ LẠT

Địa chỉ: 27 Tôn Thất Tùng – Phường 8 – Đà Lạt

Điện thoại: 02633 552 111

Website: http://yersin.edu.vn

Sứ mệnh: Trường Đại học Yersin Đà Lạt là trường Đại học có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực có trình độ đại học, cao đẳng phục vụ cho các ngành kinh tế xã hội, cho các trung tâm khoa học kỹ thuật của Tỉnh, của các ngành tương ứng đóng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, khu vực Tây Nguyên và cả nước.

1.2. Quy mô đào tạo

1.3. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất

1.3.1. Phương thức tuyển sinh của 2 năm gần nhất (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển)

Tổ chức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia và kết quả học tập ở THPT.

1.3.2. Điểm trúng tuyển của 2 năm gần nhất (lấy từ kết quả của Kỳ thi THPT quốc gia)

2. CÁC THÔNG TIN CỦA NĂM TUYỂN SINH

2.1. Đối tượng tuyển sinh

Trường Đại học Yersin Đà Lạt tuyển sinh các đối tượng đáp ứng quy định tại Điều 6 của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; Người tốt nghiệp trung cấp

nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT.

- Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập do hậu quả của chất độc hoá học là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: Hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho dự tuyển sinh vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe.

- Trong độ tuổi quy định đối với những trường, ngành có quy định về tuổi.

- Có hộ khẩu thường trú thuộc vùng tuyển quy định, nếu ĐKXT hoặc dự thi vào các trường có quy định vùng tuyển.

- Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ chỉ được dự tuyển vào những trường do Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an quy định sau khi đã được cấp có thẩm quyền cho phép đi học; quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được dự tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.

2.2. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên phạm vi cả nước

2.3. Phương thức tuyển sinh

2.3.1. Sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển

2.3.1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Trường Đại học Yersin Đà Lạt dự kiến dành 40% chỉ tiêu đại học để xét tuyển theo phương thức sử dụng kết quả kỳ thi THPT Quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

2.3.1.2. Tiêu chí xét tuyển

Trường Đại học Yersin Đà Lạt thực hiện xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của Trường, kết quả thi của thí sinh và các chính sách ưu tiên, trường xét trúng tuyển vào các ngành đào tạo của trường theo nguyên tắc xét tuyển chung là:

Chỉ xét tuyển các thí sinh đã đăng ký sử dụng kết quả kỳ thi THPT Quốc gia và có điểm thi không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ quy định.

Đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm liên tục và tốt nghiệp trung học tại các tỉnh thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ được xét tuyển thấp hơn ngưỡng đầu vào 1.0 điểm (theo thang điểm 10) và phải học bổ sung kiến thức một học kỳ trước khi học chính thức.

Đối với thí sinh thi môn ngoại ngữ được chọn xét tuyển chứng chỉ ngoại ngữ thay thế theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo:

STT	Mức điểm chứng chỉ Tiếng Anh				Điểm quy đổi tuyển sinh
	TOEFL ITP	TOEFL iBT	IELTS	CEFR	
1	450 - 474	42 - 52	4.0	B1	7.0
2	475 - 499	53 - 60	4.5	B1	8.0
3	500 - 529	61 - 71	5.0	B1	9.0
4	>= 530	>=72	>=5.5	B2	10.0

(Lưu ý, việc quy đổi điểm chỉ thực hiện đối với các chứng chỉ tiếng Anh TOEFL ITP, TOEFL iBT do tổ chức Educational Testing Service cấp và chứng chỉ IELTS do tổ chức British Council hoặc International Development Program cấp còn hiệu lực đến thời điểm nộp hồ sơ).

Lấy thí sinh có kết quả thi từ trên xuống cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định. Cách thức xét tuyển giữa ngành thứ nhất và thứ hai theo thứ tự ưu tiên trong phiếu xét tuyển (ĐKXT) của thí sinh.

Đối với các khối xét tuyển có môn năng khiếu, nhà trường sẽ tổ chức xét các môn văn hóa theo kết quả kỳ thi THPT Quốc gia và môn năng khiếu theo kết quả của thí sinh tại các trường có tổ chức thi môn năng khiếu.

2.3.2. Xét tuyển dựa vào kết quả học tập năm lớp 12

Trường Đại học Yersin Đà Lạt dự kiến dành 60% chỉ tiêu đại học để xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT.

2.3.2.1. Xét tuyển dựa vào kết quả tổ hợp môn đăng ký xét tuyển lớp 12

a. Chỉ tiêu xét tuyển

Chỉ tiêu xét tuyển theo hình thức này được tính trong số 60% chỉ tiêu xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT.

b. Tiêu chí xét tuyển

Trường Đại học Yersin Đà Lạt thực hiện xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT. Học sinh đã được công nhận tốt nghiệp THPT.

c. Nguyên tắc xét tuyển

Theo khối xét tuyển cách tính điểm xét tuyển như sau:

ĐXT = M1 + M2 + M3 + ƯT

Trong đó:

- ĐXT là điểm xét tuyển.

- M1, M2, M3 là điểm của mỗi môn học ứng với khối xét tuyển của năm học lớp 12 (hoặc là các môn năng khiếu).

- ƯT là chính sách ưu tiên về khu vực và đối tượng (theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo) sẽ được áp dụng sau khi thí sinh đáp ứng đủ các tiêu chí xét tuyển.

d. Điều kiện xét tuyển theo tổ hợp môn đăng ký

Trường Đại học Yersin Đà Lạt thực hiện xét tuyển bậc Đại học, cụ thể như sau:

- Đối với các khối xét tuyển A00, A01, B00, C00, D01, D08, D14, D15, K01: Tổ hợp môn tương ứng với khối xét tuyển đạt từ 18 điểm trở lên.
- Đối với khối xét tuyển V00, V01, H00, H01: Tổng số điểm năm lớp 12 môn Toán và Lý (đối với khối V00), môn Toán và Ngữ văn (đối với khối V01, H01) đạt từ 12 điểm trở lên. Tổng số điểm năm lớp 12 môn Ngữ văn (đối với khối H00) đạt từ 6.0 điểm trở lên.
- Đối với các tổ hợp xét tuyển có môn năng khiếu, nhà trường sẽ tổ chức xét các môn văn hóa theo kết quả THPT và môn năng khiếu được học bổ sung trong năm học đầu tiên của khóa học.

2.3.2.2. Xét tuyển dựa vào điểm tổng kết lớp 12

a. Chỉ tiêu xét tuyển

Chỉ tiêu xét tuyển theo hình thức này được tính trong số 60% chỉ tiêu xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT.

b. Tiêu chí xét tuyển

Trường Đại học Yersin Đà Lạt thực hiện xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT. Học sinh đã được công nhận tốt nghiệp THPT.

c. Nguyên tắc xét tuyển và điều kiện xét tuyển theo tổ hợp môn đăng ký

- Điểm trung bình chung năm học lớp 12 lớn hơn hoặc bằng 6.0 điểm.
- Đối với các khối ngành có môn năng khiếu, nhà trường sẽ tổ chức cho sinh viên học bổ sung môn năng khiếu trong năm học đầu tiên của khóa học.

2.4. Chỉ tiêu tuyển sinh

STT	Ngành	Mã ngành	Dự kiến chỉ tiêu
Bậc Đại học			
1	Công nghệ thông tin	7480201	60
2	Khoa học môi trường	7440301	30
3	Công nghệ sinh học	7420201	40
4	Quản trị kinh doanh	7340101	160
5	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	170
6	Kiến trúc	7580101	40
7	Thiết kế nội thất	7580108	30
8	Ngôn ngữ Anh	7220201	150
9	Điều dưỡng	7720301	200
Cộng			**880**

2.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào điều kiện nhận hồ sơ

- Áp dụng ngưỡng đảm bảo đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với hình thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT thì áp dụng ngưỡng đảm bảo đầu vào theo quy định của Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 và Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường: mã số trường, mã số ngành, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển...

Tên trường: Trường Đại học Yersin Đà Lạt

Mã trường: DYD.

2.6.1. Danh mục các ngành xét tuyển, Khối xét tuyển, tổ hợp xét tuyển

STT	Ngành	Mã ngành	Khối xét tuyển Tổ hợp môn xét tuyển	Ghi chú
Bậc Đại học				
1	Công nghệ thông tin	7480201	1. Toán, Vật lý, Hóa học (A00) 2. Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01) 3. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01) 4. Toán, Tiếng Anh, Tin học (K01)	
2	Khoa học môi trường	7440301	1. Toán, Vật lý, Hóa học (A00) 2. Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01) 3. Toán, Hóa học, Sinh học (B00) 4. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01)	

3	Công nghệ sinh học	7420201	1. Toán, Vật lý, Hóa học (A00) 2. Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01) 3. Toán, Hóa học, Sinh học (B00) 4. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01)	
4	Điều dưỡng	7720301	1. Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01) 2. Toán, Hóa học, Sinh học (B00) 3. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01) 4. Toán, Sinh, Tiếng Anh (D08)	
5	Quản trị kinh doanh	7340101	1. Toán, Vật lý, Hóa học (A00) 2. Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01) 3. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý (C00) 4. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01)	
6	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	1. Toán, Vật lý, Hóa học (A00) 2. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý (C00) 3. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01) 4. Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh (D15)	
7	Kiến trúc	7580101	1. Toán, Vật lý, Vẽ Mỹ thuật (V00) 2. Toán, Ngữ văn, Vẽ Mỹ thuật (V01) 3. Ngữ văn, Vẽ NT 1, Vẽ NT 2 (H00) 4. Toán, Ngữ văn, Vẽ Trang trí (H01) ***Môn năng khiếu nhân hệ số 2****	
8	Thiết kế nội thất	7580108	1. Toán, Vật lý, Vẽ Mỹ thuật (V00) 2. Toán, Ngữ văn, Vẽ Mỹ thuật (V01) 3. Ngữ văn, Vẽ NT 1, Vẽ NT 2 (H00) 4. Toán, Ngữ văn, Vẽ Trang trí (H01) ***Môn năng khiếu nhân hệ số 2****	
9	Ngôn ngữ Anh	7220201	1. Toán, Vật lý, Tiếng Anh (A01) 2. Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (D01) 3. Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh (D14) 4. Ngữ văn, Địa lý, Tiếng Anh (D15)	

2.6.2. Quy định các tiêu chí phụ sử dụng trong xét tuyển:

Tiêu chí phụ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên xét tiêu chí 1 đến tiêu chí 2, quy định cụ thể đối với từng ngành như sau:

STT	Ngành	Mã ngành	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2
1	Công nghệ thông tin	7480201	Ưu tiên xét môn Toán cho tất cả các tổ hợp	Thời gian nộp hồ sơ
2	Khoa học môi trường	7440301	Ưu tiên xét môn Toán cho tất cả các tổ hợp	Thời gian nộp hồ sơ
3	Công nghệ sinh học	7420201	Ưu tiên xét môn Toán cho tất cả các tổ hợp	Thời gian nộp hồ sơ
4	Điều dưỡng	7720301	Ưu tiên xét môn Toán cho tất cả các tổ hợp	Thời gian nộp hồ sơ
5	Quản trị kinh doanh	7340101	- Ưu tiên xét môn Toán cho tổ hợp khối A00, A01, D01 - Ưu tiên xét môn Văn cho tổ hợp khối C00	Thời gian nộp hồ sơ

STT	Ngành	Mã ngành	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2
6	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	- Ưu tiên xét môn Toán cho tổ hợp khối A00 - Ưu tiên xét môn Văn cho tổ hợp khối C00, D01, D15	Thời gian nộp hồ sơ
7	Kiến trúc	7580101	- Ưu tiên xét môn Toán cho tổ hợp khối V00, V01, H01 - Ưu tiên xét môn Văn cho tổ hợp khối H00	Thời gian nộp hồ sơ
8	Thiết kế nội thất	7580108	- Ưu tiên xét môn Toán cho tổ hợp khối V00, V01, H01 - Ưu tiên xét môn Văn cho tổ hợp khối H00	Thời gian nộp hồ sơ
9	Ngôn ngữ Anh	7220201	Ưu tiên xét môn Tiếng Anh cho tất cả các tổ hợp	Thời gian nộp hồ sơ

2.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; hình thức nhận hồ sơ ĐKXT/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển, tổ hợp môn thi/bài thi đối với từng ngành đào tạo...

2.7.1. Thời gian

2.7.1.1. Đối với thí sinh dự thi đại học, cao đẳng sử dụng kết quả kỳ thi THPT Quốc gia:

- Thời gian, phương thức tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh: Theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, thí sinh có thể nộp trực tiếp tại Trường.

2.7.1.2. Thời gian nhận hồ sơ và xét tuyển dựa vào kết quả học tập ở THPT:

Đợt 1: Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 01/4/2018 đến ngày 30/6/2018 (Thí sinh đã tốt nghiệp những năm trước).

Đợt 2: Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 30/6/2018 đến ngày 30/7/2018

Đợt 3: Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 01/8/2018 đến ngày 15/8/2018

Đợt 4: Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 16/8/2018 đến ngày 30/9/2018

Đơt 5: Nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày 16/10/2018 đến ngày 30/10/2018

2.7.1.3. Thời gian công bố kết quả xét tuyển

Sau khi có kết quả xét tuyển, trường Đại học Yersin Đà Lạt công bố kết quả xét tuyển cùng lúc với công bố kết quả xét tuyển đại học hệ chính quy theo quy định xét tuyển kết quả THPT Quốc gia do Bộ Giáo dục & Đào tạo tổ chức.

2.7.1.4. Hình thức nhận hồ sơ xét tuyển

- Nộp trực tiếp tại trường;

- Nộp qua đường bưu điện chuyển phát nhanh hoặc chuyển phát ưu tiên;

- Đăng ký trực tiếp qua mạng (Sau đó phải gửi hồ sơ theo đường bưu điện):

Địa chỉ nhận hồ sơ:

Phòng Tuyển sinh & Truyền thông - Trường Đại học Yersin Đà Lạt

27 Tôn Thất Tùng – Phường 8 – Đà Lạt

ĐT: 02633.520000

Hotline: 0911662022 / 0981 30 91 90

Website: http://yersin.edu.vn

Email: daihocyersin@gmail.com / tuyensinh@yersin.edu.vn

2.8. Chính sách ưu tiên: Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển;...

Chính sách ưu tiên được thực hiện theo Điều 7 quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy, tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT).

2.9. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển...

Lệ phí tuyển sinh được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

Hiện tại Trường đang áp dụng thu học phí là từ 15 đến 16 triệu/1 năm, dự kiến tăng học phí cho các năm tiếp theo từ 10% đến 20%.

2.11. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)....

- Tập đoàn TTC cam kết từ năm 2017 sinh viên tốt nghiệp tại trường Đại học Yersin Đà Lạt sẽ được cam kết giới thiệu việc làm.

3. THỜI GIAN DỰ KIẾN TUYỂN SINH CÁC ĐỢT BỔ SUNG TRONG NĂM

3.1. Tuyển sinh bổ sung đợt 1: Từ 05/8/2018 – 15/8/2018

3.2. Tuyển sinh bổ sung đợt 2: Từ 16/8/2018 – 25/8/2018

3.3. Tuyển sinh bổ sung đợt 3: Từ 26/8/2018 – 30/9/2018

3.4. Tuyển sinh bổ sung đợt 4: Từ 16/10/2018 - 30/10/2018

4. THÔNG TIN VỀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

4.1. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu

4.1.1. Thống kê diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá

- Tổng diện tích đất của trường: 199.385 m2

- Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường: 20.337m2

- Số chỗ ở ký túc xá sinh viên: 1.176 chỗ.

4.1.2. Thống kê các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị

4.1.3. Thống kê phòng học

4.1.4. Thống kê về học liệu (giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo… sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) trong thư viện

4.2. Danh sách giảng viên cơ hữu

4.3. Danh sách giảng viên thỉnh giảng

5. Tình hình việc làm (thống kê cho 2 khóa tốt nghiệp gần nhất)

Tỉ lệ SV có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp là: 97%.

6. Tài chính

- Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của trường: 18.981.000.000đ

- Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 sinh viên/năm của năm liền trước năm tuyển sinh: 15.000.000đ.